TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày 19/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và ông A Brứk

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Tô Quang Đô - Thư ký TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

A Rơ B sinh ngày 11 tháng 8 năm 2000 tại tỉnh Kon Tum;

Trú tại: xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Bah Nar; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A B và bà Y M; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Bà Lê Thị Hồng Ph , sinh năm 1973 (Đã chết)

Địa chỉ Thôn 05, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1/Bà Ngô Thị Đ , sinh năm 1939 (mẹ của bị hại Lê Thị Hồng Ph)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Long, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

2/Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1969 (chồng của bị hại Lê Thị Hồng Ph)

3/Chị Nguyễn Thị Thu H , sinh năm 1998 (con của bị hại Lê Thị Hồng Ph)

Cùng địa chỉ: xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Ông Nguyễn Văn V ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Thu H tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Hồng Ph . (Có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/Chị Nguyễn Thị Thúy H sinh năm 1994

Địa chỉ: Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

2/ Chị Y Yi, sinh năm 1983 (Có mặt)

3/ Anh A M, sinh năm 1994 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- ***Người làm chứng:***

1/Bà Ngô Thị A , sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2/ Anh A Th, sinh năm 2001 (Có mặt)

Địa chỉ: xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/11/2020, A Rơ B qua nhà A Yư (tại thôn 8, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum) chơi. Tại đây, A M đưa xe mô tô BKS 82B1-779.07 (Nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Winner X) của A M cho A Th và A Rơ B để đi mua thêm mồi về nhậu. A M đưa chìa khóa xe cho A Th , A Th điều khiển xe ra đường đứng đợi A Rơ B về nhà lấy áo khoác. Sau đó, vì đã uống rượu nên A Th đưa xe cho A Rơ B điều khiển. Cả hai đi mua mồi nhậu ở ngoài phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum nhưng không có người bán nên quay về lại nhà A Yư . Khi A Rơ B điều khiển xe lưu thông trên đường Tỉnh lộ 671 (hướng từ phường Nguyễn Trãi về xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum), khi đi gần đến cổng chào thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, A Rơ B nhìn thấy bà Lê Thị Hồng Ph đang đứng phía bên phải theo hướng đi của A Rơ B và chuẩn bị sang đường. Lúc này, A Rơ B nghĩ bà Phước thấy mình sẽ đứng lại nên A Rơ B tiếp tục điều khiển xe mà không giảm tốc độ, đến khi nhìn thấy bà Phước sang đường thì khoảng cách đã quá gần nên A Rơ B không kịp tránh, bánh xe trước của xe mô tô do A Rơ B điều khiển tông vào người bà Phước dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Bà Lê Thị Hồng Ph bị thương tích, đến ngày 18/11/2020 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số:101/TT-TTPY ngày 20/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận: Bà Lê Thị Hồng Ph chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 26/12/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum, kết luận:

- Xe mô tô BKS 82B1-779.07:

+ Bên ngoài xe: Ốp nhựa trước, phần trước cánh M h chắn gió: Bị nứt, bể, bung hở so với vị trí lắp ghép; Mặt nạ trước phía bên trái bị cà mòn, trầy xước;

+ Kiểm tra hệ thống phanh, hệ thống lái: Hoạt động bình thường, không phát hiện có dấu hiệu bị hư hỏng;

Hiện trường và quá trình khám nghiệm:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Tỉnh lộ 671 đoạn qua thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Đoạn đường này có trục đường chạy theo hướng Đông - Tây, hướng Tây đi xã Ia Chim, hướng Đông đi trung tâm thành phố Kon Tum; 02 bên là khu vực nhà dân; lòng đường rộng 6m, mặt đường được trải nhựa; hai bên mặt đường có mương thoát nước rộng 0,4m.

Chọn trụ điện bên lề phía Nam có kí hiệu ĐTLT-84A làm mốc cố định, chọn mép đường phía Bắc của đường tỉnh lộ 671 (mép đường bên phải theo hướng lưu thông của xe mô tô biển số 82B1-779.07) làm mép đường chuẩn.

Tiến hành đưa các phương tiện vào vị trí đã được Cảnh sát giao thông đánh dấu bằng sơn màu trắng ngay sau khi tai nạn xảy ra, thấy xe mô tô biển số 82B1-779.07 đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam, yên xe quay hướng Tây Nam. Trục trước xe mô tô biển số 82B1-779.07 nằm trên mép lề đường chuẩn, trục sau xe mô tô biển số 82B1-779.07 cách mép lề đường chuẩn là 1,3m về phía Bắc. Trên đường có 01 vết cà (kí hiệu VC) đứt quãng dài 6,8m, chiều hướng từ Đông sang Tây do xe mô tô biển số 82B1-799.07 để lại trên hiện trường. Từ điểm đầu vết cà vào mép lề đường chuẩn là 1,4m về hướng Bắc; từ điểm cuối vết cà vào mép lề đường chuẩn là 0,9m về hướng Bắc. Từ trục sau xe mô tô biển số 82B1-799.07 về hướng Đông Nam 6,8m trên phần đường phía Nam là vị trí vết máu (vị trí nạn nhân Lê Thị Hồng Ph). Từ vị trí vết máu vào mép lề đường chuẩn là 4,1m về hướng Bắc.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định điểm đụng nằm trên phần đường phía Bắc kí hiệu (ĐĐ). Từ ĐĐ đến mép lề đường chuẩn làm 1,8m về hướng Bắc; từ ĐĐ đến trụ điện có kí hiệu ĐTLT-84A là 13,6m về hướng Đông Nam; từ ĐĐ đến đầu vết cà đứt quãng là 0,7m về hướng Tây; từ ĐĐ đến vết máu là 4,9m về hướng Tây Nam; từ ĐĐ đến trục trước xe mô tô biển số 82B1-779.07 là 11,6m về hướng Tây; từ ĐĐ đến trục sau xe mô tô biển số 82B1-799.07 là 10,4m về hướng Tây. Mở rộng hiện trường không phát hiện gì thêm.

Kiểm tra xe mô tô biển số 82B1-779.07: Mặt nạ bằng nhựa phía trước hai bên vỡ bung rời ra bên ngoài, kích thước (40x10)cm; đèn xi nhan bên phải bị gãy rời ra ngoài; yếm nhựa bên trái phía trước dưới gầm xe bị vỡ rời ra ngoài, kích thước (15x5)cm.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKSTPKT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A Rơ B về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bô luật hình sự: Xử phạt bị cáo A Rơ B từ 24 đến 30 tháng tù.

Về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, Th tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người vắng mặt tại phiên tòa, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; xét thấy, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A Rơ B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 12 tháng 11 năm 2020, trên đường Tỉnh lộ 671, đoạn thuộc cổng chào thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, A Rơ B do không tuân Th đúng các quy định về điều khiển phương tiện khi tham gia giao

thông. Cụ thể, bị cáo A Rơ B khi nhìn thấy bà Lê Thị Hồng Ph chuẩn bị đi bộ sang đường nhưng A Rơ B không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe với tốc độ cao, nên khoảng cách đã quá gần thì A Rơ B không làm chủ được tốc độ, dẫn đến bánh xe trước của xe mô tô do A Rơ B điều khiển đã tông vào người của bà Phước. Hậu quả của vụ tai nạn làm bà Lê Thị Hồng Ph bị chết do chấn thương sọ não. Ngoài ra, khi phạm tội này thì bị cáo A Rơ B chưa có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A Rơ B về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như hậu quả mà bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, vì đã vi phạm nghiêm trọng các quy định về điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 của Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; hậu quả làm 01 người chết. Hành vi phạm tội này của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang M g, lo sợ cho những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nên cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sau này, cũng như răn đe và phòng ngừa chung trước thực trạng tai nạn giao thông xảy ra ngày càng phổ biến như hiện nay.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng đã tác động gia đình đến thăm viếng và bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình của bị hại; đồng thời đại diện gia đình của bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xét thấy trước khi phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự) và bị cáo là người dân tộc thiểu số, ít được học hành nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, áp dụng để lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân và biết tôn trọng pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 6 Điều 260 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án, còn có A M và A Th là người đã giao xe cho A Rơ B điều khiển nhưng A M , A Th không biết việc A Rơ B chưa có giấy phép lái xe. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không xử lý đối với A M , A Th là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình của bị cáo A Rơ B đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình của bị hại với số tiền là 30.000.000 đồng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh A M (Là người đã cho bị cáo A Rơ B mượn xe mô tô BKS 82B1-779.07) đã nhận lại xe và không có yêu cầu bị cáo A Rơ B phải bồi thường thiệt hại gì liên quan đến xe mô tô của anh A M . Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Y Y không yêu cầu bị cáo A Rơ B phải bồi hoàn lại số tiền mà chị Y Y đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại xe mô tô BKS 82B1-779.07 cho chủ sở hữu (anh A M) là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bô luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **A Rơ B** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Xử phạt: Bị cáo A Rơ B 26 *(Hai mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo A Rơ B phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2021). Những người vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- Nhà tạm giữ Công an tp Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự TP. KonTum;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Đã ký
Phạm Thị Thúy